

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân khai Kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách tỉnh theo Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Xét đề nghị của phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tại Tờ trình số 94/TTr-TCKH-XD ngày 26/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân khai Kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách tỉnh (từ nguồn thu tiền sử dụng đất) theo Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi là: **88.400 triệu đồng** (Bằng chữ: Tám mươi tám tỷ, bốn trăm triệu đồng chẵn).

(Chi tiết theo Phụ biểu đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Kế hoạch vốn được phân khai tại Điều 1 - Quyết định này, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thành phố, Phòng Quản lý đô thị thành phố có trách nhiệm:

- Tiến hành triển khai thực hiện các thủ tục tiếp theo đảm bảo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

- Thực hiện thanh quyết toán các dự án theo đúng quy định về cơ cấu nguồn vốn do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành. Đến thời hạn giải ngân theo

quy định, nếu dự án nào không giải ngân hết kế hoạch vốn, bị cắt vốn thì Chủ đầu tư chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND thành phố.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố có hướng dẫn, đơn đốc thanh toán và thực hiện báo cáo quyết toán công trình hoàn thành theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng thành phố; Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Quản lý đô thị thành phố; Giám đốc BQL dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Tài chính, Sở Kế hoạch & ĐT;
- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- VPTP: PCVP, CV (XD);
- Lưu VT, TCKH (VT).



CHỦ TỊCH

Trà Thanh Danh



PHỤ BIỂU
PHÂN KHAI CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023
NGUỒN VỐN: NGÂN SÁCH TỈNH

(Kèm theo Quyết định số 1921/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố Quảng Ngãi)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chi tiết đến huyện, thành phố)	Mã số dự án	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (*)			Kế hoạch vốn đầu tư trung hạn 2021-2025	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2023			Ghi chú (Chủ đầu tư; Đơn vị quản lý thực hiện)
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB	
								Tổng số	Trong đó: Phần vốn NSNN (NS tỉnh)						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
	TỔNG SỐ							2.188.200	1.208.200	536.400	268.230	88.400	-	-	
A	Từ nguồn thu sử dụng đất							2.188.200	1.208.200	536.400	268.230	88.400	-	-	
I	Chuẩn bị đầu tư							1.330.000	375.000	100.000	-	3.400	-	-	
1	Khu hành chính tập trung thành phố Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	KBNN Quảng Ngãi	7972233	341	2022-2026	180/NQ-HĐND 05/11/2021	750.000	375.000	100.000		3.000			BQL DA ĐTXD&PTQĐ TP
2	Công viên Thiên Bút, thành phố Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	KBNN Quảng Ngãi					580.000				400			Phòng QLĐT TP
II	Thực hiện đầu tư							763.200	763.200	366.400	268.230	65.000	-	-	
*	Dự án chuyển tiếp							763.200	763.200	366.400	268.230	65.000	-	-	
3	KDC phía Nam đường Hai Bà Trưng, TP Quảng Ngãi (giai đoạn I)	TP. Quảng Ngãi	KBNN Quảng Ngãi	7562226	285	2016-2024	446/QĐ-UBND 24/3/2016	246.537	246.537	154.000	82.934	20.000			BQL DA ĐTXD&PTQĐ TP
4	Khu đô thị mới phục vụ tái định cư Khu II Đê bao, thành phố Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	KBNN Quảng Ngãi	7561919	285	2016-2023	1964a/QĐ-UBND 30/10/2015	296.459	296.459	120.000	142.793	15.000			BQL DA ĐTXD&PTQĐ TP
5	Đường Chu Văn An và khu dân cư (đoạn từ Ngõ Sỹ Liên đến đường Hai Bà Trưng)	TP. Quảng Ngãi	KBNN Quảng Ngãi	7583005	292	2016-2024	505/QĐ-UBND 31/3/2016 1019/QĐ-UBND 19/7/2019	220.204	220.204	92.400	42.503	30.000			BQL DA ĐTXD&PTQĐ TP
III	Hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách thành phố thực hiện							95.000	70.000	70.000		20.000			
6	Mở rộng nút giao thông ngã 5 cũ, thành phố Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	KBNN Quảng Ngãi	7947094	292	2022-2025	521/QĐ-UBND ngày 18/02/2022	95.000	70.000	70.000	-	20.000			BQL DA ĐTXD&PTQĐ TP